

Với xuất phát điểm thấp, trải qua nhiều biến động sâu sắc của lịch sử với chiến tranh kéo dài, thiên tai xảy ra thường xuyên trên diện rộng, việc di chuyển dân số và lao động vẫn diễn ra, nền kinh tế đang trong quá trình chuyển đổi, nên người dân còn có thói quen cất trữ và sử dụng vàng, USD là điều mà một sớm một chiều không thể xóa bỏ được. Chúng ta cũng không thể sử dụng biện pháp hành chính để cấm đoán nghiêm ngặt được. Giờ đây NHNN chỉ coi vàng là một thứ hàng hóa không đặt mục tiêu trọng yếu trong điều hành chính sách tiền tệ. Nhà nước chỉ có thể sử dụng các công cụ vĩ mô khác can thiệp gián tiếp vào thị trường, như điều chỉnh linh hoạt mức thuế nhập khẩu vàng, trước mắt nên giảm xuống bằng 0, quản lý chặt chẽ việc buôn lậu, chủ động đưa vàng trong quỹ bình ổn ra can thiệp khi thực sự cần thiết.

Thời gian qua và hiện nay, các nhà quản lý, lập chính sách, nhà nghiên cứu và dư luận hết sức quan tâm và theo dõi diễn biến của thị trường vàng, USD và thị trường tiền tệ. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi xin trao đổi một số vấn đề về lĩnh vực nhạy cảm này.

VN là trường hợp hiếm có nếu không nói là duy nhất trên thế giới mà cả vàng, ngoại tệ (chủ yếu là USD) được người dân tự do sử dụng công khai, bình đẳng như nhau, trong các quan hệ cất trữ, thanh toán và giao dịch với ngân hàng, như nội tệ - đồng VN - đồng tiền của quốc gia.

Sử dụng vàng để thanh toán

Ở hầu hết các nước, giờ đây vàng chỉ sử dụng là đồ trang sức của người dân và là một danh mục dự trữ quốc gia; còn người ta không sử dụng trong thanh toán. Song ở VN, thật kỳ lạ, người sử dụng vàng làm đơn vị thanh toán và phương tiện thanh toán trong giao dịch mua bán nhà đất, gửi tiết kiệm tại các ngân hàng lấy lãi. Hàng ngày chúng ta đọc trong mục quảng cáo của không ít tờ báo đang các tin rao bán: đất ở khu này, diện tích như thế này, giá 2

cây/1m², hay 9 chỉ/m²; hoặc biệt thự nội giá 1.500 cây vàng. Việc công bố giao dịch như vậy cũng xuất hiện công khai trong các trung tâm giao dịch địa ốc của các ngân hàng... Tất nhiên trong thực tế, giờ đây ít khi người ta thanh toán trực tiếp bằng vàng, mà vàng chỉ là đơn vị thanh toán, cuối cùng thì người mua và người bán vẫn thanh toán với nhau bằng tiền mặt, chủ yếu là đồng VN.

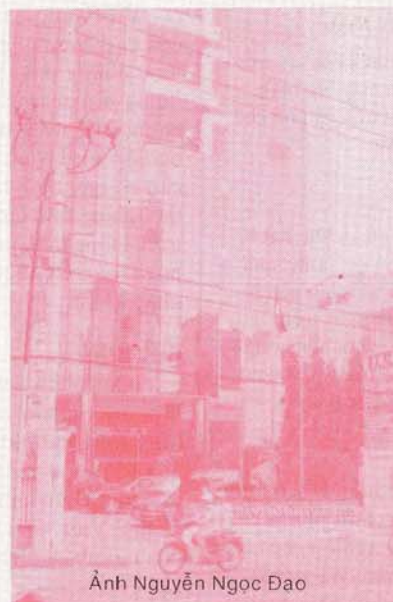
Cũng bởi việc giao dịch mua bán nhà đất gắn với vàng là đơn vị thanh toán, nên trong thời gian qua, do diễn biến của thị trường, nên nhà, đất bị hai lần lên giá. Nếu như một mảnh đất hơn một năm trước đây có giá 10 chỉ vàng/1m², với giá vàng 98,98% là 490.000đ/chỉ, thì tương đương với 490 triệu đồng; nhưng nay giá đất tăng

nhà đất cũng làm cho những người có thu nhập thấp, trung bình, người lao động chân chính...đành chịu thất vọng khi cố gắng tích góp tiền tìm kiếm một chỗ ở khiêm tốn cho mình. Ngược lại, những người núp dưới danh nghĩa nhà nước được cấp đất, những quan chức ở nhiều tỉnh có tiền mang về thủ đô Hà Nội và TP.HCM mua đất để giành đầu cơ...có cơ hội càng giàu thêm, càng gia tăng sự bất công bằng xã hội.

Một điều kỳ lạ và khác biệt thứ hai đối với vàng là nó không chỉ xuất hiện trong giao dịch dân cư, mà nó còn chính thức được thừa nhận trong các giao dịch dân cư, mà nó còn chính thức được thừa nhận trong các giao dịch của ngân hàng. Ngân hàng đầu tư và phát triển VN phát

Giải pháp nào để kiểm soát thị trường vàng, đô la và đồng tiền Việt Nam?

TS. NGUYỄN ĐẮC HÙNG



Ảnh Nguyễn Ngọc Dao

lên 3 cây/1m²; giá vàng lên tới 590.000đ/chỉ, thì cũng với mảnh đất ấy giờ đây đã tương đương 1.770 triệu đồng.

Việc tăng giá "kép" trong giao dịch

hành trái phiếu có bảo đảm bằng vàng. Tổng công ty vàng bạc đá quý VN và nhiều ngân hàng thương mại khác tổ chức huy động vốn bằng vàng, khi đến hạn lĩnh ra bằng vàng và lãi suất cũng bằng vàng. Chỉ tính từ đầu năm đến nay, các ngân hàng trên địa bàn TP.HCM đã huy động với số dư được trên 7.500 tấn vàng. Song đây là việc làm tất yếu của các NHTM khi người dân có yêu cầu và luật pháp cho phép.

Sử dụng ngoại tệ rộng rãi

Về sử dụng ngoại tệ thanh toán trong nước: Nếu như những ai đó trong số những người VN chúng ta sang Trung Quốc du lịch, đến Thái Lan công tác, hay qua Singapore chữa bệnh, khi xuống sân bay, chúng ta gặp ngay các quầy đổi tiền, việc thanh toán trong các quốc gia đó đều bằng bản tệ. Dù là khách sạn 5 sao, trung tâm thương mại quốc tế, hay các bệnh viện có số đông người nước ngoài, người ta đều niềm yết và chấp nhận đồng nhân dân tệ, baht, hay USD Singapore. Đó là chúng ta

chỉ đề cập đến các nước láng giềng gần gũi với VN chứ chưa dám nói đâu xa.

Song ở nước ta thì khách nước ngoài xuống sân bay Nội Bài, rời khỏi nhà ga quốc tế, nhập cảnh VN, nhìn cả không gian nhà ga to rộng như vậy không thấy bất cứ quầy đổi tiền nào? Trong những ngày họ ở VN, dù là đi taxi bình dân, ăn uống tại các quán dân tộc, mua đồ lưu niệm ngoài phố...đều thoải mái sử dụng ngoại tệ.

Trong các giao dịch nội địa, bán hàng trong nước, dù là công ty liên doanh, doanh nghiệp nhà nước hay hộ tư nhân người ta cũng công khai, chính thức niêm yết và thanh toán bằng ngoại tệ, như mua bán xe ô tô, xe máy, đồ điện tử cao cấp, thậm chí cả đồ gỗ dùng trong gia đình. Niêm yết và tính giá bán bằng USD, nhưng tính toán và thanh toán lại có thể bằng đồng VN.

Đặc biệt là với thuộc tính của USD, gọn nhẹ nhưng có giá trị lớn, nên nó đặc biệt hữu hiệu trong giao dịch kinh tế ngầm, trong hối lộ, tham nhũng. USD được sử dụng rộng rãi trong xã hội và trong giao dịch chính thức của người dân với ngân hàng, nhất là trong tích trữ, để dành. Do đó, gần đây người ta bàn luận nhiều đến tình trạng USD hóa nền kinh tế VN.

Như có dịp chúng tôi đề cập, VN là trường hợp hiếm có trên thế giới khi mà các ngân hàng thương mại vừa hoạt động bằng nội tệ, vừa hoạt động bằng ngoại tệ: huy động vốn nhận tiền gửi, cho vay, nộp dự trữ bắt buộc...cả bằng đồng VN và USD. Do đó, các nhà quản trị ngân hàng vừa phải tính toán xoay sở bằng nội tệ, ngoại tệ, xử lý các tình huống kinh doanh khi thì thiếu vốn nội tệ, thừa vốn ngoại tệ. Ở Hà Nội và TP.HCM, tỷ trọng vốn huy động bằng ngoại tệ trong 2 năm gần đây thường xuyên chiếm trên 42% trong nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng. Thời gian qua lãi suất USD trên thị trường tiền tệ quốc tế giảm mạnh, lãi suất tiền gửi USD của các NHTM trong nước giảm xuống chỉ bằng 40% so với lúc cao nhất cách đây hơn 1 năm, gửi tiết kiệm USD loại kỳ hạn hơn 1 năm chỉ còn 2,2%/năm so với mức 5,5% - 5,8% thời gian đỉnh điểm của nó, nhưng khối lượng USD của người dân trong các NHTM suy giảm không đáng kể. Hiện nay các NHTM ở khu vực Hà Nội và TP.HCM vẫn có tỷ trọng vốn ngoại tệ chiếm từ 41 - 44% tổng nguồn vốn. Đến thời điểm 30.5.2002 riêng Ngân hàng ngoại thương VN có số

vốn ngoại tệ chiếm tới 72% tổng nguồn vốn. Do đó bản thân ngân hàng thương mại quốc doanh này có người cho rằng đã bị "đô la hóa" rồi; tức là hoạt động chủ yếu bằng USD. Tất nhiên là tỷ trọng USD trong cơ cấu dự nợ cho vay có thể thấp hơn và nguồn gốc tiền gửi USD không phải tất cả đều là của người dân.

USD hay VND lên giá?

Trong hơn 1 năm qua USD không có tình trạng tăng đột biến so với đồng VN nhưng nó cứ từ từ tăng lên. Nhìn lại cả một năm mới thấy được mức tăng đáng quan tâm và đặt ra câu hỏi USD lên giá hay đồng VN lên giá?

Cách đây hơn 1 năm, khi tỷ giá đứng ở mức 15.000 VND/USD, thì một cơ quan được ngân sách dự toán cấp cho 400 triệu đồng là đủ mua một chiếc xe ô tô giá 26.500 USD do một công ty liên doanh lắp ráp. Nhưng nay tỷ giá tăng lên đến mức 15.300 VND/USD, thì phải cần tới 410 triệu đồng, vượt mức giới hạn tối đa được phép mua ô tô.

Việc USD tiếp tục tăng giá, trong khi lãi suất tiền gửi đồng VN tăng cao làm cho người ta đặt câu hỏi: vậy thì đồng nội tệ có tăng giá hay không?

Từ đầu năm đến nay lãi suất đồng VN liên tục tăng nhẹ, trong khi lãi suất USD vẫn giữ nguyên. Hiện nay lãi suất tiền gửi đồng VN kỳ hạn cao nhất lên tới 0,65% - 0,72%/tháng, tương đương 7,8% - 8,64%/năm, so với mức 2,2% của USD, một khoảng cách chênh lệch rất lớn hiếm có từ trước tới nay, tới 5,6% - 6,4%/năm. Do đó tạo ra một sự lựa chọn không dễ dàng đối với người dân: gửi tiết kiệm USD hay VND. USD vẫn thường xuyên lên giá so với VND nhưng lãi suất quá thấp; VND lãi suất cao nhưng có xu hướng mất giá so với USD. Nếu như với 15,3 triệu đồng, gửi tiết kiệm với lãi suất 0,72%/tháng kỳ hạn 2 năm, đến hạn lĩnh ra sẽ được 17,943 triệu đồng; trong khi tương ứng 1.000 USD cũng gửi tiết kiệm với kỳ hạn 2 năm lãi suất 2,2%/năm, đến hạn lĩnh ra được 1.044 USD, nếu khi đó tỷ giá phải tăng lên tới 17.186 VND/USD so với mức 15.300 VND/USD hiện nay thì mới được coi là ngang bằng. Nhưng liệu rằng 2 năm sau tỷ giá có tăng lên đến mức đó hay không! Đó là điều thật khó dự đoán. Theo phân tích của nhiều chuyên gia ngân hàng thì mức tỷ giá khó mà lên cao như vậy. Cách đây 2 năm, tức là tháng 6.2002 so với tháng 6.2000, tỷ giá ở mức 14.200 VND/USD, USD tăng giá 7,5%, còn mức tỷ giá đạt được sự tương ứng cho 2 năm tới tức nó sẽ

phải tăng tới 12,3%, gấp gần 2 lần mức tăng của 2 năm trước đó, thật khó xảy ra khi các điều kiện kinh tế vĩ mô đã và đang được cải thiện rõ rệt. Bởi vậy nhiều người hiện nay chọn VND để gửi tiết kiệm, một số người khác để bảo đảm phân tán rủi ro thì lựa chọn cả hai, một bộ phận không nhỏ khác thì lựa chọn USD. Thực tế hiện nay có thể khẳng định rằng đồng VN đang có giá đối với các NHTM và đang lên giá xét theo góc độ lãi suất so với USD.

Ổn định giá trị đồng VN

Hiện trạng thị trường vàng, USD và đồng VN nói trên của nền kinh tế VN là tất yếu. Bởi vì với xuất phát điểm thấp, trải qua nhiều biến động sâu sắc của lịch sử với chiến tranh kéo dài, thiên tai xảy ra thường xuyên trên diện rộng, việc di chuyển dân số và lao động vẫn diễn ra, nền kinh tế đang trong quá trình chuyển đổi, nên người dân còn có thói quen cất trữ và sử dụng vàng, USD là điều mà một sớm một chiều không thể xóa bỏ được. Chúng ta cũng không thể sử dụng biện pháp hành chính để cấm đoán nghiêm ngặt được. Giữ đây NHNN chỉ coi vàng là một thứ hàng hóa không đặt mục tiêu trọng yếu trong điều hành chính sách tiền tệ. Nhà nước chỉ có thể sử dụng các công cụ vĩ mô khác can thiệp gián tiếp vào thị trường, như điều chỉnh linh hoạt mức thuế nhập khẩu vàng, trước mắt nên giảm xuống bằng 0, quản lý chặt chẽ việc buôn lậu, chủ động đưa vàng trong quỹ bình ổn ra can thiệp khi thực sự cần thiết.

Đối với USD, Nhà nước cũng cần thu hẹp phạm vi bán hàng trong nước thu bằng ngoại tệ, điều chỉnh linh hoạt tỷ lệ dự trữ bắt buộc tiền gửi ngoại tệ, mở rộng dự án đầu tư trong nước phải sử dụng vốn USD thay cho phải vay nước ngoài bằng vốn huy động USD của các NHTM VN.

Công khai và minh bạch, chính thức thừa nhận thị trường bất động sản. Chấm dứt tình trạng xin Nhà nước cấp đất để bán theo giá thị trường. Thúc đẩy phát triển thị trường tiền tệ và chủ động, linh hoạt trong điều hành các công cụ của chính sách tiền tệ.

Ổn định giá trị đồng VN là mục tiêu quan trọng của chính sách tiền tệ. Nếu đạt được mục tiêu này thì việc sử dụng và cất trữ vàng, USD sẽ bị hạn chế, vị thế đồng VN sẽ được khẳng định, nhưng nó không chỉ tùy thuộc vào nỗ lực chủ quan riêng của ngành ngân hàng mà còn là trách nhiệm của các bộ ngành hữu quan, cũng như chính sách kinh tế vĩ mô khác: đặc biệt là chính sách tài chính và đầu tư ■